

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 23-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Duy Tỏi, bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị May - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Xuê - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Miện.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q - sinh năm 1991

HKTT: Thôn T, xã ĐK, huyện T, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ học vấn: 09/12.

Bố đẻ: Nguyễn Mạnh X, Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07-12-2017 đến ngày 10-12-2017 tại ngoại, sau đó bỏ trốn, bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 06/02/2018, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Vũ Văn C** - sinh năm 1990

HKTT: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh H.

2/ **Phạm Quang T** - sinh năm 1988

HKTT: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh H.

3/ **Vũ Văn D** - sinh năm 1992

HKTT: Thôn HB, xã C, huyện T, tỉnh H.

4/ **Vũ Xuân D1** - sinh năm 1984

HKTT: Thôn Đ, xã HQ, huyện T, tỉnh H.

5/ **Vũ Kim H** - sinh năm 1990

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh H.

6/ **Nguyễn Đình C** - sinh năm 1991

HKTT: Thôn Đ, xã HQ, huyện T, tỉnh H.

7/ **Vũ Kim H1** - sinh năm 1993
HKTT: Thôn ĐL, xã HQ, huyện T, tỉnh H.

8/ **Vũ Văn M** - sinh năm 1987
HKTT: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh H.

9/ **Nguyễn Văn D** - sinh ngày 29-7-2001
HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H.

10/ **Nguyễn Thành H** - sinh năm 1987
HKTT: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh H.

Những người liên quan đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07-12-2017 Vũ Văn D, Phạm Quang T, Vũ Kim H đến quán của Vũ Văn C ở thôn A, xã H chơi. Trong lúc ngồi chơi C nói “anh em chơi sớm, nghỉ sớm, ra nghĩa trang thôn H chơi” nghĩa là rủ các đối tượng đánh bạc. H nói hay ra cánh đồng Nam Việt, thôn T, xã ĐK chơi, tất cả đồng ý. D lấy từ trong tủ nhà C 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, T cầm theo 01 chiếc kéo và 04 quân bài tú lơ khơ rồi cùng nhau đi bộ ra gốc cây si ở cánh đồng Nam Việt. Trên đường đi H gặp Nguyễn Văn D và rủ D đi xem đánh bạc. Khi ra đến cánh đồng, T nhặt vỏ bao dứa ở gốc cây si trải xuống đất, D đặt bát và đĩa sứ vào vỏ bao dứa, T dùng kéo cắt quân bài tú lơ khơ thành 04 quân vị kích thước 1,5x1,5cm, C, D, T, H, D thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh “xóc đĩa”, tỷ lệ đặt cửa thấp nhất 50.000đ, cao nhất không quy định. C là người cầm cái.

Sau đó có Vũ Kim H1, Nguyễn Văn Q, Vũ Văn M, Nguyễn Đình C, Vũ Xuân D1 đến cùng tham gia đánh bạc. Nguyễn Thành H đến xem không tham gia đánh bạc, nhưng khi Vũ Đình C ra ngoài đi vệ sinh, H vào mở bát, thu tiền của người thua, trả tiền cho người thắng hộ C.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm 01 bao dứa cũ, 01 bát sứ, 1 đĩa sứ, một số mảnh bài tú lơ khơ, 01 chiếc kéo cắt giấy, 01 chiếc áo bò đã cũ, thu giữ số tiền 19.000.000đ trong áo bò của Vũ Văn C, thu giữ trên người Phạm Quang T 10.000.000đ, M 6.200.000đ, Nguyễn Đình C 6.070.000đ, D1 3.040.000đ, Q 2.570.000đ, H 400.000đ, D 40.000đ. Khi bỏ chạy D cầm theo 04 quân vị và đánh rơi nên không thu giữ được. Quá trình bắt giữ D và Vũ Văn C bỏ trốn đến 15 giờ cùng ngày C ra đầu thú, 08 giờ ngày 08-12-2017 D ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Đánh bạc dưới hình thức đánh “xóc đĩa” là người cầm cái để 04 quân bài vị vào đĩa, úp bát lên và xóc nhiều lần, sau khi xóc xong thì để ở giữa những người ngồi chơi xung quanh, ai đánh chắn nghĩa là hai hoặc 04 quân vị có cùng màu thì đặt tiền ở cửa chắn, ai đánh lẻ nghĩa là một hoặc ba quân vị có cùng màu thì đặt tiền ở

cửa lẻ. Sau khi đặt tiền xong, người cầm cái mở bát, nếu chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng, người đặt cửa lẻ thua và ngược lại, người cầm cái lấy tiền của người thua trả cho người thắng, thừa thì người cầm cái hưởng, thiếu phải bù.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền đánh bạc của mỗi người như sau: Vũ Văn C sử dụng 4.000.000đ, D1 sử dụng 3.940.000đ, Phạm Quang T sử dụng 3.000.000đ, Nguyễn Văn Q sử dụng 3.000.000đ, Nguyễn Đình C sử dụng 2.070.000đ, D sử dụng 1.970.000đ, M sử dụng 1.900.000đ, H sử dụng 1.200.000đ, H1 sử dụng 700.000đ, D sử dụng 500.000đ vào đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 22.280.000đ. Quá trình điều tra còn thu giữ số tiền 25.040.000đ của một số bị cáo không liên quan vào việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-TM ngày 12-02-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 điều 248, điều 53, 20, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33, điều 30 BLHS năm 1999; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q từ từ 07 đến 09 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ = 03 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/02/2018.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Q từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Miện.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các đối tượng cùng tham gia đánh bạc, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 07-12-2017 tại cánh đồng Nam Việt, thôn T, xã ĐK, huyện T, các bị cáo Vũ Văn D, Phạm Quang T, Vũ Kim H, Vũ Văn C, Nguyễn Văn D đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, tỷ lệ đặt cửa thấp nhất 50.000đ, cao nhất không quy định. C là người cầm cái. Sau đó có Vũ Kim

H1, Nguyễn Văn Q, Vũ Văn M, Nguyễn Đình C, Vũ Xuân D1 đến cùng tham gia đánh bạc. Nguyễn Thành H đến xem không tham gia đánh bạc, nhưng khi Vũ Đình C ra ngoài đi vệ sinh, Nguyễn Thành H vào mở bát, thu tiền của người thua, trả tiền cho người thắng hộ C. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm khách thể là trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tổng số tiền đánh bạc cùng các đối tượng khác là 22.280.000đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 248 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo vào sau và tham gia đánh bạc với nhiều đối tượng khác nhưng không hứa hẹn trước, không có sự tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo sử dụng số tiền 3.000.000đ vào việc đánh bạc. Tuy vậy sau khi bị tạm giữ ba ngày được tại ngoại, bị cáo bỏ trốn, Công an Thanh Miện phải ra Quyết định truy nã là đã cố tình gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình thụ lý vụ án.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy: Bị cáo nhân thân không có tiền án, tiền sự, tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi đã phạm, sau thời gian bỏ trốn, đã ra đầu thú được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 BLHS năm 1999. Tuy vậy ngày 19/3/2015 bị cáo bị Công an TP Hải Dương Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, mặc dù đã hết thời gian tính là có tiền sự nhưng như vậy chứng tỏ nhân thân bị cáo không tốt nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h khoản 1 điều 46 BLHS 1999 vì vậy buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi đã phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 điều 248, điều 30 BLHS năm 1999 ngoài hình phạt chính có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, để bị cáo nghiêm khắc trong việc rèn ý thức chấp hành pháp luật, cần phạt tiền bị cáo Q 3.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

[5] *Về vật chứng*: Đã được giải quyết tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Miện nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí*: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với hành vi đánh bạc cùng với bị cáo của Vũ Văn C, Phạm Quang T, Vũ Xuân D1, Vũ Văn M, Nguyễn Đình C, Vũ Kim H1, Nguyễn Thành H, Vũ Kim H, Vũ Văn D, Nguyễn Văn D, Toà án Thanh Miện đã xét xử tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 22/3/2018.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248, điều 53, 20, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33, điều 30 BLHS năm 1999;

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 07 (Bảy) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ = 03 ngày tù, còn phải chấp hành **06 tháng 27 ngày** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/02/2018.

2/ Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Q 3.000.000đ (Ba triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3/ Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015, Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Xuân Thành